**TUẦN 11. TIẾT 15.** Ngày soạn: 05/11/2025

**CHIẾN TRANH LẠNH (1947 -1989)**

**- BÀI 9 -.**

Thời gian thực hiện: (01 Tiết)

**I. Mục tiêu**

**1. Về kiến thức:**

Nhận biết được nguyên nhân, những biểu hiện và hậu quả của Chiến tranh lạnh.

**2. Về năng lực:**

**2.1. Năng lực chung**

- Năng lực tự chủ và tự học qua việc đọc SGK, trả lời câu hỏi hoặc tìm hiểu bài trước khi đến lớp theo hướng dẫn của GV.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động thảo luận nhóm hoặc cặp đôi để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo qua việc thực hiện nhiệm vụ mang tính thực tiễn.

**2.2. Năng lực đặc thù**

- Năng lực tìm hiểu lịch sử qua khai thác, nhận diện được các tư liệu lịch sử (tư liệu viết, hình ảnh…), biết cách sưu tầm và khai thác tư liệu để tìm hiểu về nguyên nhân, biểu hiện và hậu quả của Chiến tranh lạnh.

- Năng lực nhận thức và tư duy lịch sử thông qua việc lập bảng tóm tắt nguyên nhân, biểu hiện và hậu quả của Chiến tranh lạnh.

- Năng lực vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học để giải thích một số vấn đề ngày nay liên quan đến nguyên nhân, biểu hiện và hậu quả của Chiến tranh lạnh.

**2.3. Năng lực số (bổ sung theo khung năng lực số của Bộ GD&ĐT)**

\*.1.9.TC1a:Tìm kiếm tư liệu, hình ảnh số về Chiến tranh lạnh trên Internet.  
- Học sinh biết sử dụng công cụ tìm kiếm (Google, YouTube, Wikipedia, thư viện số) để thu thập tư liệu, hình ảnh, bản đồ liên quan đến cuộc Chiến tranh lạnh.  
- Biết đánh giá độ tin cậy và ghi nguồn thông tin đúng quy định.  
\*. 3.2.TC3a: Dựng sơ đồ số thể hiện mối quan hệ hai cực Xô – Mỹ.  
- Học sinh sử dụng Canva, Google Drawings hoặc PowerPoint để vẽ sơ đồ tư duy thể hiện mối quan hệ hai cực Xô – Mỹ trong giai đoạn Chiến tranh lạnh.  
\*.4.1.TC4a: Trình bày sản phẩm trên ứng dụng trực tuyến (Slides, Canva).  
- Học sinh thuyết trình hoặc chia sẻ sản phẩm sơ đồ, hình ảnh hoặc video ngắn qua Canva, Google Slides hoặc Padlet lớp học.  
\*Mức độ thể hiện trong tiến trình dạy học:  
- Giai đoạn Khởi động: Tích hợp TC1a.  
- Giai đoạn Hình thành kiến thức: Tích hợp TC1a và TC3a.  
- Giai đoạn Luyện tập và Vận dụng: Tích hợp TC4a.  
**3. Về phẩm chất:**

- Bài học góp phần bồi dưỡng các phẩm chất khách quan, trung thực, có ý thức tìm hiểu lịch sử. Qua đó, HS biết phê phán, lên án thái độ thù địch, hoạt động chạy đua vũ trang, chiến tranh, xung đột; ủng hộ hoà bình.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

**1. Giáo viên**

SGK, SGV, video tư liệu, bản đồ “Bức màn sắt”.

Máy tính, máy chiếu, Internet, phần mềm Canva/Slides.

**2. Học sinh**

Đọc trước SGK, sưu tầm tư liệu, hình ảnh.

Thiết bị cá nhân có kết nối Internet để làm việc nhóm trực tuyến.

**III. Tiến trình dạy học**

**I. KHỞI ĐỘNG.**

**a) Mục tiêu:** Gợi hứng thú, kích hoạt hiểu biết ban đầu.

**b) Hoạt động:**

* GV chiếu video tư liệu về Chiến tranh lạnh (YouTube).
* HS quan sát, nêu nhận xét nhanh về nguyên nhân – biểu hiện.
* **(NL số 1.9.TC1a)**: HS dùng điện thoại tìm 1 hình ảnh tiêu biểu về Chiến tranh lạnh (ví dụ: Bức tường Berlin, NATO, Warsaw…).
* GV hướng dẫn cách tìm kiếm và ghi nguồn ảnh.

- Trên cơ sở phần trả lời của HS, GV dẫn dắt vào bài học mới, nêu một số yêu cầu cẩn đạt chủ yếu của bài học để định hướng nhận thức của HS.

**II. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC.**

**Mục 1. Tìm hiểu nguyên nhân dẫn đến Chiến tranh lạnh**

**a) Mục tiêu:** HS nhận biết và trình bày được nguyên nhân dẫn đến Chiến tranh lạnh.

**b) Nội dung:**

- Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, Liên Xô và Mỹ cùng các nước tư bản Tây Âu chuyển từ quan hệ đồng minh sang đối đầu.

- Mỹ và các nước tư bản chủ nghĩa lo ngại về sự tồn tại và ảnh hưởng của chủ nghĩa cộng sản ở Liên Xô. Trong khi Mỹ muốn mở rộng ảnh hưởng và làm bá chủ thế giới, Liên Xô đã giúp đỡ Đảng Cộng sản ở các nước Đông Âu thành lập các nhà nước dân chủ nhân dân, đi theo con đường xã hội chủ nghĩa.

- Tháng 3 - 1947, Tổng thống Mỹ Tơ-ru-man công khai thực hiện Chiến lược toàn cầu, từ bỏ hợp tác với Liên Xô, bắt đẩu cuộc Chiến tranh lạnh chống Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa.

**c) Sản phẩm học tập:** Thực hiện được các nhiệm vụ của giáo viên

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ**  HS xem vedeo về chiến tranh lạnh.  <https://youtu.be/oQpXfQvxLmk?si=RakVYaY14gAIYPeO>   HS xem video, khai thác SGK.   **(1.9.TC1a)**: Nhóm HS tìm thêm hình ảnh hoặc tư liệu từ Internet để minh họa.  GV làm việc cá nhân để thực hiện yêu cầu: *Hãy trình bày nguyên nhân dẫn đến Chiến tranh lạnh*.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ**  HS khai thác thông tin, tư liệu trong SGK, tìm ra các từ khoá để trả lời.  **Bước 3: HS báo cáo, thảo luận**  GV gọi 2 – 3 HS trình bày trước lớp. Các HS khác theo dõi, nhận xét và bổ sung ý kiến (nếu có).  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  GV chốt kiến thức và nhận xét kỹ năng tìm kiếm số của HS. | **1. Tìm hiểu nguyên nhân dẫn đến Chiến tranh lạnh**  - Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, Liên Xô và Mỹ cùng các nước tư bản Tây Âu chuyển từ quan hệ đồng minh sang đối đầu.  - Mỹ và các nước tư bản chủ nghĩa lo ngại về sự tồn tại và ảnh hưởng của chủ nghĩa cộng sản ở Liên Xô. Trong khi Mỹ muốn mở rộng ảnh hưởng và làm bá chủ thế giới, Liên Xô đã giúp đỡ Đảng Cộng sản ở các nước Đông Âu thành lập các nhà nước dân chủ nhân dân, đi theo con đường xã hội chủ nghĩa.  - Tháng 3 - 1947, Tổng thống Mỹ Tơ-ru-man công khai thực hiện Chiến lược toàn cầu, từ bỏ hợp tác với Liên Xô, bắt đẩu cuộc Chiến tranh lạnh chống Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa. |

**Mục 2. Biểu hiện của Chiến tranh lạnh**

**a) Mục tiêu:** HS nhận biết và trình bày được những biểu hiện của Chiến tranh lạnh.

**b) Nội dung:**

Là sự đối đầu giữa hai siêu cường (Mỹ và Liên Xô) và hai hệ thống (tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa) trên các lĩnh vực: kinh tế, chính trị - quân sự và can thiệp, mở rộng ảnh hưởng ở các khu vực trên thế giới.

**c) Sản phẩm học tập:** HS thực hiện được các nhiệm vụ của giáo viên.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1:** **GV chuyển giao nhiệm vụ**  HS QS.     HS thảo luận cặp đôi, xác định biểu hiện chính.   **(3.2.TC3a)**: HS tạo **sơ đồ số** thể hiện mối quan hệ hai cực Xô–Mỹ (dạng tư duy hoặc bản đồ quan hệ quyền lực).   * Công cụ: Canva, Google Drawings hoặc PowerPoint. * Sản phẩm đăng trên **Padlet lớp học**.   **Bước 2:** **HS thực hiện nhiệm vụ**  HS làm việc cặp đôi, đọc thông tin trong bảng một số biểu hiện về sự đối đầu giữa các nước tư bản chủ nghĩa, kết hợp tư liệu để tìm ra được những biểu hiện chính của Chiến tranh lạnh.  **Bước 3: HS báo cáo, thảo luận**  GV gọi 1 – 2 cặp đôi trình bày trước lớp và gọi một số cặp đôi khác nhận xét, góp ý bổ sung.  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  GV nhận xét câu trả lời của HS và kết luận: Chiến tranh lạnh là sự đối đầu giữa hai siêu cường (Mỹ và Liên Xô) và hai hệ thống (tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa) trên các lĩnh vực: kinh tế, chính trị – quân sự và can thiệp, mở rộng ảnh hưởng ở các khu vực trên thế giới. | **2. Biểu hiện của Chiến tranh lạnh**  - Mỹ và các nước đế quốc ráo riết chạy đau vũ trang,  - Thành lập các căn cứ quân sự,  - Tiến hành các cuộc chiến tranh cục bộ. |

**Mục 3. Hậu quả của Chiến tranh lạnh**

**a) Mục tiêu:** HS nhận biết và nêu được hậu quả của Chiến tranh lạnh.

**b) Nội dung:**

- Chiến tranh lạnh đẩy thế giới vào tình trạng luôn căng thẳng, đối đầu giữa hai phe đối lập (phe tư bản chủ nghĩa và phe xã hội chủ nghĩa), dẫn đến bùng nổ các cuộc chiến tranh, xung đột cục bộ ở khắp các khu vực trên thế giới.

- Chiến tranh lạnh dẫn đến sự chia cắt lãnh thổ, chia rẽ tình cảm dân tộc, xung đột tôn giáo... ở nhiều quốc gia, khu vực với hệ lụy sâu sắc và lâu dài.

**c) Sản phẩm học tập:** HS thực hiện được các nhiệm vụ của giáo viên.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1:** **GV chuyển giao nhiệm vụ**   HS trình bày hậu quả chính.   **(4.1.TC4a)**: Mỗi nhóm hoàn thiện **slide trực tuyến (Canva/Slides)** với tiêu đề “Hậu quả và bài học cho hòa bình thế giới”.  **Bước 2:** **HS thực hiện nhiệm vụ**  HS khai thác thông tin trong mục để thực hiện yêu cầu.  **Bước 3: HS báo cáo, thảo luận**  GV gọi 1– 2 HS trả lời và một số HS khác nhận xét, góp ý.  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  GV nhận xét câu trả lời của HS và phân tích thêm về những hậu quả mà Chiến tranh lạnh để lại | **3. Hậu quả của Chiến tranh lạnh**  - Chiến tranh lạnh đẩy thế giới vào tình trạng luôn căng thẳng, đối đầu giữa hai phe đối lập (phe tư bản chủ nghĩa và phe xã hội chủ nghĩa), dẫn đến bùng nổ các cuộc chiến tranh, xung đột cục bộ ở khắp các khu vực trên thế giới.  - Chiến tranh lạnh dẫn đến sự chia cắt lãnh thổ, chia rẽ tình cảm dân tộc, xung đột tôn giáo... ở nhiều quốc gia, khu vực với hệ lụy sâu sắc và lâu dài. |

**III. LUYỆN TẬP.**

**a) Mục tiêu:** Củng cố kiến thức đã học, phát triển năng lực thực hành, khả năng vận dụng kiến thức đã học để giải quyết các nhiệm vụ học tập.

**b) Nội dung:** GV giao nhiệm vụ cho HS. Trong quá trình làm việc HS có thể trao đổi với bạn hoặc GV.

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của học sinh

**d) Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1:**  GV cho HS làm trắc nghiệm nhanh trên **Quizizz hoặc Google Form.**

 Kết quả hiển thị tức thì – HS tự đánh giá và sửa lỗi.

**Câu 1: Xô - Mĩ tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh trong bối cảnh nào?**

A. Cách mạng giải phóng dân tộc ở châu Phi đang giành được những thắng lợi to lớn: trong 1 năm có 17 nước Tây Phi, Trung Phi, Đông Phi giành được độc lập.

B. Cả hai đều bị suy giảm thế mạnh trên nhiều mặt, trong khi Nhật Bản, Tây Âu đang vươn lên mạnh mẽ.

C. Các nước Đông Âu đã giành được những thắng lợi quan trọng trong công cuộc xây dựng đất nước.

D. Hết kinh phí để thực hiện chiến tranh, giảm mạnh tiền tệ và lương thực khiến hai nước phải dừng chiến tranh.

**Câu 2: Chiến tranh lạnh chấm dứt dã có tác động như thế nào đến tình hình thế giới?**

A. Nhiều cuộc xung đột, tranh chấp đã được giải quyết bằng thương lượng hòa bình.

B. Hội đồng Tương trợ kinh tế tuyên bố giải thể.

C. Phạm vi ảnh hưởng của Mĩ và Liên Xô đều bị thu hẹp.

D. Cuộc đua tranh giữa các cường quốc nhằm thiết lập trật tự thế giới đa cực diễn ra mạnh mẽ.

**Câu 3: Tháng 3 – 1947 , Tổng thống của Mĩ đã chính thức phát động cuộc Chiến tranh lạnh nhằm mục đích gì ?**

A. Chống Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa.

B. Giữ vững nền hòa bình, an ninh thế giới sau chiến tranh.

C. Xoa dịu tinh thần đấu tranh của công nhân ở các nước tư bản chủ nghĩa.

D. Chống lại phong trào giải phóng dân tộc ở Mĩ - Latinh.

**Câu 4: Chiến tranh lạnh là cuộc đối đầu căng thẳng giữa hai phe tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa ở hầu hết các lĩnh vực, ngoại trừ:**

A. chính trị, quân sự và kinh tế.

B. sự xung đột trực tiếp bằng quân sự giữa hai siêu cường Mĩ và Liên Xô.

C. chạy đua quân sự và chế tạo vũ khí hạt nhân.

D. kinh tế, văn hóa, tư tưởng.

**Câu 5: Sự kiện nào sau đây thể hiện cho những xung đột quân sự của cuộc Chiến tranh lạnh?**

A. Chiến tranh thế giới thứ hai.

B. Chiến tranh vùng vịnh Pécxích.

C. Cuộc chiến tranh cục bộ ở Đông Nam Á, Triều Tiên, Trung Đông,...

D. Chiến tranh giữa Mỹ và Liên Xô.

**Câu 6: Chiến tranh lạnh chấm dứt đã có ảnh hưởng như thế nào đến tình hình Đông Nam Á ?**

A. Vị thế của tổ chức ASEAN được nâng cao.

B. Các quốc gia ở Đông Nam Á có điều kiện kiến thiết lại đất nước.

C. Vấn đề Cam – pu – chia từng bước được tháo gỡ.

D. Kinh tế Đông Nam Á phát triển vượt bậc.

**Câu 7: Mục đích lớn nhất của Chiến tranh lạnh do Mĩ phát động là:**

A. ngăn chặn và tiến tới tiêu diệt Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa.

B. buộc các nước tư bản phương Tây lệ thuộc vào Mĩ.

C. phô trương sức mạnh kinh tế và tiềm lực quốc phòng của Mĩ.

D. đàn áp phong trào giải phóng dân tộc và phong trào cách mạng thế giới.

**Câu 8: Chiến tranh lạnh đã để lại hậu quả nào lớn nhất tác động đến lịch sử nhân loại?**

A. Thế giới luôn trong tình trạng căng thẳng, các vấn đề xã hội bị bỏ quên.

B. Các nước đế quốc chi phí có một khoản tiền khổng lồ để chạy đua vũ trang.

C. Vấn đề ô nhiễm môi trường ngày càng nghiêm trọng hơn.

D. Đưa nguy cơ hủy diệt toàn cầu đến gần kề.

**Câu 9: Cuộc chiến tranh nào sau đây không diễn ra trong giai đoạn Chiến tranh lạnh?**

A. Chiến tranh xâm lược Mĩ tại Việt Nam ( 1954 - 1975).

B. Chiến tranh Triều Tiên (1950 - 1953).

C. Chiến tranh xâm lược của Pháp tại Việt Nam (1945 - 1954).

D. Chiến tranh Nga - Nhật (1904 - 1905).

**Câu 10: Sự khác biệt cơ bản giữa Chiến tranh lạnh và những cuộc chiến tranh thế giới thứ nhất và thứ hai là gì?**

A. Chiến tranh lạnh làm cho thế giới luôn trong tình trạng căng thẳng

B. Chiến tranh lạnh chỉ diễn ra chủ yếu giữa hai nước Liên Xô và Mĩ

C. Chiến tranh lạnh diễn ra trên mọi lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa, quân sự nhưng

D. Chiến tranh lạnh diễn ra dai dẳng, giằng co và không phân thắng bại

**Bước 2**: HS hoàn thành bài tập.

**Bước 3**: HS trả lời và tự đánh giá

**Bước 4:** GV nhận xét việc luyện tập của học sinh và chuẩn kiến thức.

**IV. VẬN DỤNG.**

**a) Mục tiêu:** HS vận dụng được kiến thức, kĩ năng đã học để nêu được một số biểu hiện là hậu quả của Chiến tranh lạnh đối với thế giới hiện nay.

**b) Nội dung:** GV yêu cầu HS hoàn thành bài tập ở nhà

**c) Sản phẩm:** Bài tập nhóm

**d) Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1:**

 HS tìm thêm tư liệu hoặc phim tài liệu, cập nhật vào **bản đồ số nhóm.**

 **(4.1.TC4a)**: Tuần sau trình chiếu sản phẩm hoàn thiện trên Slides/Canva.

GV giao cho cá nhân hoặc nhóm HS (4 – 6 HS mỗi nhóm) về nhà tìm hiểu từ sách, báo, internet, nêu một số biểu hiện là hậu quả của Chiến tranh lạnh đối với thế giới hiện nay.

**Bước 2**: HS tìm hiểu thông tin để nêu được một số biểu hiện như: sự căng thẳng trên bán đảo Triều Tiên liên quan đến vấn đề hạt nhân, ảnh hưởng nghiêm trọng đến an ninh và hoà bình của khu vực và thế giới,…

**Bước 3**: GV tổ chức cho HS báo cáo kết quả vào thời gian phù hợp.

**Bước 4:** GV nhận xét và đánh giá kết quả làm việc ở nhà của cả lớp.

# **\*. PHIẾU ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC SỐ HỌC SINH**

| **Mã NL số** | **Mô tả năng lực số** | **Biểu hiện cụ thể trong bài học** | **Mức độ đạt được** | **Minh chứng** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **1.9.TC1a** | Tìm kiếm, chọn lọc thông tin, tư liệu số liên quan đến nội dung học | - HS tìm được hình ảnh, video, bản đồ, tư liệu về Chiến tranh lạnh trên Internet.  - Biết ghi rõ nguồn thông tin. | ☐ Chưa đạt ☐ Đạt ☐ Tốt | Bảng sưu tầm, hình ảnh minh họa có nguồn rõ ràng |
| **3.2.TC3a** | Tạo sản phẩm số (sơ đồ, bản đồ tư duy) thể hiện kiến thức lịch sử | - HS sử dụng Canva, PowerPoint, Google Drawings để vẽ sơ đồ quan hệ hai cực Xô – Mỹ.  - Sơ đồ thể hiện đúng, có sáng tạo, hình ảnh minh họa. | ☐ Chưa đạt ☐ Đạt ☐ Tốt | Sản phẩm nhóm: Sơ đồ tư duy số / Canva |
| **4.1.TC4a** | Trình bày, chia sẻ sản phẩm học tập qua môi trường số | - HS trình bày kết quả trên Slides, Canva hoặc Padlet.  - Thể hiện kỹ năng thuyết trình, hợp tác, thẩm mỹ. | ☐ Chưa đạt ☐ Đạt ☐ Tốt | Bài trình chiếu, video nhóm, sản phẩm trực tuyến |
| **Phẩm chất, thái độ** | Trung thực, hợp tác, trách nhiệm khi học tập số | - Làm việc nhóm tích cực, không sao chép thông tin.  - Tôn trọng ý kiến bạn, có tinh thần chia sẻ. | ☐ Chưa đạt ☐ Đạt ☐ Tốt | Quan sát trực tiếp, phản hồi nhóm |

**\*. Dặn dò:**

- Hoàn thiện sơ đồ số, slide nhóm.

- Soạn bài 10: Liên xô và Đông Âu: Trình bày được tình hình chính trị, kinh tế, xã hội, văn hoá của Liên Xô và Đông Âu từ năm 1945 đến năm 1991. Giải thích được sự sụp đổ của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Duyệt của BGH** | **Duyệt của tổ CM**  **TT** | **GV BM** |